

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH V**

Bản án số:01/2023/HS-ST
Ngày 09 tháng 02 năm 2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trung

Ông Lê Thanh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh V tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh V, Tòa án nhân dân huyện S xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2022/TLST - HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Thanh Ph, sinh ngày 25/6/1989; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Qu, huyện S, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng đoàn thể: Không; con ông Hoàng Xuân B, sinh năm 1950 và bà Trần Thị T, sinh năm 1950; vợ: Đỗ Thị Th, sinh năm 1989, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009; nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/6/2022 Công an huyện S xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng xe không đúng quy định.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/6/2022, Hoàng Thanh Ph, sinh năm 1989 ở thôn Đ, xã Qu, huyện S, tỉnh V điều khiển xe ô tô BKS 15B-008.54 lưu thông trên tuyến đường TL 307 đoạn thuộc xã Nh, huyện S, tỉnh V. Do vi phạm hành chính về việc dừng xe không sát lề đường bên phải theo chiều đi quy định tại điểm h, khoản 2 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 123/2021/NĐ-CP) nên tổ công tác Cảnh sát giao thông (CSGT) công an huyện S đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Ph, đồng thời tạm giữ giấy phép lái xe hạng E số 260150607620 mang tên Hoàng Thanh Ph do Sở giao thông vận tải tỉnh V cấp ngày 24/8/2017. Sau khi tạm giữ giấy phép lái xe trên, do nghi ngờ giấy phép lái xe của Ph là giả nên ngày 10/7/2022, đội CSGT công an huyện S chuyển toàn bộ hồ sơ và giấy tờ có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) công an huyện S để xác minh, điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 26/7/2022, Sở Giao thông vận tải tỉnh V có công văn số 2188/SGTVT-QLVTPT&NL, xác định: Sở Giao thông vận tải tỉnh V không cấp giấy phép lái xe ô tô hạng E cho ông Hoàng Thanh Ph, sinh năm 1989 ở xã Qu, huyện S, tỉnh V.

Ngày 01/8/2022, Cơ quan CSĐT công an huyện S đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 205, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh V, giám định giấy phép lái xe hạng E số 260150607620 mang tên Hoàng Thanh Ph do Sở Giao thông vận tải V cấp ngày 24/8/2017 là thật hay giả?

Ngày 01/9/2022, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh V có Kết luận giám định số 2661/KL-KTHS, kết luận: “*GIẤY PHÉP LÁI XE; Số: 260150607620; Hạng E; Họ và tên: Hoàng Thanh Ph; Ngày sinh 25/6/1989; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi cư trú: xã Qu, huyện S, tỉnh V; đề nơi cấp: Sở Giao thông vận tải V; Ngày cấp 24/8/2017 gửi giám định là giấy phép lái xe giả.*”

Về nguồn gốc của giấy phép lái xe, Ph tự khai nhận: Khoảng tháng 8 năm 2017, qua các mối quan hệ, Ph biết một người đàn ông tên T (không biết tên, tuổi, địa chỉ) có thể làm giấy phép lái xe hạng E cho Ph, không phải học, không phải thi, với chi phí là 20.000.000đồng. Ph đồng ý nên đã cung cấp ảnh chân dung, chứng minh thư nhân dân, thông tin cá nhân và số tiền 20.000.000đồng cho T. Khoảng 20 ngày sau, Ph nhận được giấy phép lái xe hạng E mang tên Hoàng Thanh Ph và sử dụng từ đó cho đến khi bị phát hiện.

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKSSL ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh V đã truy tố bị cáo Hoàng Thanh Ph về tội “làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S luận tội đối với bị cáo Hoàng Thanh Ph và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh Ph phạm tội “làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”; căn cứ khoản 1, 4 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Phúc từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Phúc từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng sung quỹ nhà nước và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, bổ sung nào khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thanh Ph đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kiểm điểm của bị cáo; biên bản thu giữ vật chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng tháng 8/2017, Hoàng Thanh Ph ở thôn Đ, xã Qu, huyện S, tỉnh V đã có hành vi cung cấp ảnh chân dung, chứng minh thư nhân dân, thông tin cá nhân và một số giấy tờ tài liệu khác để làm giấy phép lái xe hạng E. Sau khoảng 20 ngày, Ph nhận được giấy phép lái xe hạng E số 260150607620 mang tên Phúc và sử dụng giấy phép trên đến khi bị phát hiện. Quá trình Cơ quan CSĐT Công an huyện S điều tra, xác định: Giấy phép

lái xe hạng E, số 260150607620 mang tên Hoàng Thanh Ph là giấy phép lái xe giả.

Hành vi nêu trên của Hoàng Thanh Ph đã phạm vào tội “làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định: “1. Người nào làm giả ... tài liệu ... của cơ quan, tổ chức..., thì bị phạt tiền từ 30.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.”

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước về tài liệu hoặc giấy tờ khác được luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Hành vi đó thể hiện sự coi thường pháp luật. Hiện nay, việc làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức để thực hiện hành vi trái pháp luật đang có chiều hướng ngày càng gia tăng, gây ảnh hưởng không nhỏ đến mọi mặt của đời sống xã hội. Bị cáo đã sử dụng giấy phép lái xe giả để lái xe lưu thông trên đường, trong khi đó phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, Nhà nước quy định người điều khiển phương tiện giao thông như ô tô phải trải qua đào tạo và thi sát hạch nếu trúng tuyển mới được cấp Giấy phép lái xe, còn bị cáo không qua đào tạo mà lại sử dụng giấy phép lái xe giả là vi phạm pháp luật. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố đẻ bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nơi cư trú ổn định, hành vi sử dụng giấy tờ giả khi tham gia giao thông chưa gây hậu quả nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình, như vậy cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng: Bị cáo sử dụng giấy tờ giả đi lao động kiếm sống, bị cáo phụ giúp việc kinh doanh vận tải của gia đình, có thu nhập 5.000.000đồng/ tháng. Do vậy, cần phạt bị cáo một số tiền để sung quỹ nhà nước.

Đối với người đàn ông tên T, Ph thuê làm giấy phép lái xe giả do Phúc không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 tờ giấy phép lái xe giả số 260150607620 mang tên Hoàng Thanh Phúc là tài liệu cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo Hoàng Thanh Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thanh Ph phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Hoàng Thanh Ph 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thanh Ph cho UBND xã Qu, huyện S, tỉnh V giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Hoàng Thanh Ph có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Ph cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung Hoàng Thanh Ph 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe giả số 260150607620 mang tên Hoàng Thanh Ph.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Thanh Ph phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh V
- VKSND tỉnh V
- VKSND huyện S
- THADS huyện S
- Công an huyện S
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Bị cáo;
- Sơ tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu: HS, VP.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Minh Hiệp